

Số: 68/2021/QĐST- DS

Đắk Hà, ngày 29 tháng 7 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2021/TLST- DS, ngày 08 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần A. Địa chỉ Trụ sở chính: 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, Quận Ph, Thành phố M; Là nguyên đơn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh Th - Chức vụ: Nhân viên Phòng kinh doanh Ngân hàng Thương mại cổ phần A - Chi nhánh T (*Theo giấy ủy quyền tham gia tố tụng số: 02/QĐ/-DAB-KTM ngày 19/7/2021*). Địa chỉ: 421 Trần Phú, phường Nh, thành phố K, tỉnh T.

2. Bị đơn: Ông Vũ Đức H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền phải thanh toán:

Ông Vũ Đức H phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A (DONGA BANK) số tiền nợ tính đến ngày 20/7/2021 là: 45.121.414 đồng (*Bốn mươi lăm triệu một trăm hai mươi một ngàn bốn trăm mười bốn đồng*). Trong đó tiền gốc: 23.822.297 đồng (*Hai mươi ba triệu tám trăm hai mươi hai ngàn hai trăm chín mươi bảy đồng*), lãi trong hạn: 5.522.009 đồng (*Năm triệu năm trăm hai mươi hai ngàn không trăm lẻ chín đồng*), lãi quá hạn: 15.777.108 đồng (*Mười lăm triệu bảy trăm bảy mươi bảy ngàn một trăm lẻ tám đồng*).

Lãi suất sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 21/7/2021 theo mức lãi suất được quy định tại giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 12/08/2015 trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi ông Vũ Đức H trả hết số nợ gốc.

Về phương án trả nợ: Ông Vũ Đức H phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A (DONGA BANK) mỗi tháng là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). Thời gian trả nợ vào ngày 15 hàng tháng và bắt đầu từ ngày 15 tháng 8 năm 2021 cho đến khi trả hết số tiền 45.121.414 đồng (*Bốn mươi lăm triệu một trăm hai mươi một ngàn bốn trăm mười bốn đồng*) và tiền lãi phát sinh.

Trường hợp đến hạn trả nợ hàng tháng theo thỏa thuận mà ông Vũ Đức H vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A (DONGA BANK) có quyền yêu cầu ông Vũ Đức H phải trả toàn bộ số tiền còn nợ vào tháng kế tiếp sau đó hoặc Ngân hàng Thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự cưỡng chế các nguồn thu nhập và các tài sản khác nếu có để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải trả, tính được là: 1.128.035 đồng (*Một triệu một trăm hai mươi tám ngàn không trăm ba lăm đồng*). Số tiền này, ông Vũ Đức H thỏa thuận nhận chịu toàn bộ.

Ngân hàng Thương mại cổ phần A không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là: 1.124.682 đồng (*Một triệu một trăm hai mươi bốn ngàn sáu trăm tám hai đồng*) đã nộp theo biên lai số: AA/2016/ 0005342 ngày 8/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Tòa án tỉnh Kon Tum;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh

